

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 30
CATALOGUE GÁC CHÂN
HONDA REBEL 500 (2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 500 (2021) · Dùng cho
HONDA REBEL 500 (2021)

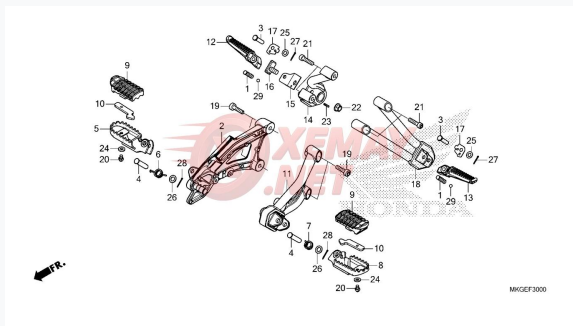
Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-cha-n-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003451> — mở link hoặc
quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ
tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 29 chi tiết	Có giá tham khảo: 29/29	Tổng giá trị: 6,102,622đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE
GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021)



Mã EPC	EPCDOV0003451
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 500
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 500 (2021)
Số phụ tùng	29 chi tiết
Tổng giá trị	6,102,622đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (29 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Lò xo hãm để chân sau 28333-300-000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	28333300000	1	14,472đ
2	Đế chân phải 50600-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50600K87A00	1	829,649đ
3	Chốt để chân 50603-GS9-010 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	50603GS9010	1	62,963đ
4	Chốt để chân 50603-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50603K87A00	1	33,731đ
5	Đế chân phải 50616-K87-A30 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50616K87A30	1	244,015đ
6	Lò xo để chân phải 50617-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50617K87A00	1	36,008đ
7	Lò xo để chân trái 50618-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50618K87A00	1	33,010đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Đế chân trái 50642-K87-A30 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50642K87A30	1	244,015đ
9	Cao su đế chân 50661-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50661K87A00	1	60,192đ
10	Tấm đệm cao su đế chân 50662-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50662K87A00	1	61,819đ
11	Đế chân trái 50700-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50700K87A00	1	645,826đ
12	Cần đế chân sau phải 50711-MGS-D30 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	50711MGS-D30	1	139,904đ
13	Cần đế chân sau trái 50712-MGS-D30 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500	50712MGS-D30	1	139,904đ
14	Đế chân phải 50715-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50715K87A00	1	959,790đ
15	Giá đế chân sau trái 50716-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	50716K87A00	1	370,904đ
16	Bu lông giá đế chân sau trái 50717-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50717K87A00	1	51,720đ
17	Tấm đệm giá đế chân sau trái 50718-MN8-000 HONDA CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	50718MN8000	1	32,536đ
18	Đế chân trái 50725-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	50725K87A00	1	1,865,897đ
19	Bu lông 8x32 90116-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	90116K87A00	1	33,010đ
20	Bu lông 6X8 90118-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	90118K87A00	1	33,010đ
21	Bu lông 8x32 90155-K87-A00 HONDA REBEL 300, REBEL 500	90155K87A00	1	33,010đ
22	Đai ốc U 10mm 90304-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90304KGH901	1	33,731đ
23	Chốt lò xo 3x8 90751-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90751K87A00	1	36,008đ
24	Đệm phẳng 6mm 94101-06700 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, SPACY, WAVE	9410106700	1	10,854đ
25	Đệm 8mm 94102-08000 HONDA SH300I	9410208000	1	25,326đ
26	Đệm phẳng 10MM 94102-10000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	9410210000	1	14,472đ
27	Chốt chẻ 2.0x15 94201-20150 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	9420120150	1	14,739đ
28	CHỐT CHẼ 94201-20180 HONDA REBEL 500	9420120180	1	27,635đ
29	Bi thép 8mm 96211-08000 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	9621108000	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 500](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003451> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003451). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003451>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003451)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003451>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003451)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-gac-chan-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003451>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA REBEL 500 (2021) (EPCDOV0003451)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.